

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

DƯƠNG THỊ HÒA NGHĨA

TÍNH DỰ BÁO TRONG PHẦN MỞ ĐẦU
CỦA CA DAO NGƯỜI VIỆT

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC

THÁI NGUYÊN - 2012

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

DƯƠNG THỊ HÒA NGHĨA

**TÍNH DỰ BÁO TRONG PHẦN MỞ ĐẦU
CỦA CA DAO NGƯỜI VIỆT**

Chuyên ngành : Ngôn ngữ học

Mã số : 60 22 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC

Người hướng dẫn khoa học: TS. Lê Văn Trường

THÁI NGUYÊN - 2012

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Xác nhận của người hướng dẫn Luận văn với đề tài: “ Tính dự báo trong phần mở đầu của ca dao người Việt” của học viên Dương Thị Hòa Nghĩa đã được học viên sửa chữa theo góp ý của Hội đồng chấm Luận văn Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên, họp ngày 09/06/2012.

Luận văn có thể được đóng bìa cứng và nộp theo quy định của Cơ sở đào tạo.

Hà Nội, ngày 16/06/2012

TS. Lê Văn Trường

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, là kết quả lao động nghiêm túc, tìm tòi và kế thừa trong quá trình nghiên cứu của tôi. Các số liệu khảo sát, kết luận trong đề tài là trung thực và chưa từng công bố ở bất kỳ công trình nào khác.

Tác giả

Dương Thị Hòa Nghĩa

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	1
<i>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN</i>	8
1.1. Khái quát về ca dao và phần mở đầu trong ca dao	8
1.1.1. Khái quát về ca dao	8
1.1.2. Khái quát về phần mở đầu trong ca dao	10
1.2. Khái niệm về từ, ngữ, câu	11
1.2.1. Khái niệm về từ	11
1.2.2. Khái niệm về ngữ	11
1.2.3. Khái niệm về câu	12
1.3. Khái niệm về trường nghĩa	12
1.4. Khái niệm về tu từ	12
1.5. Khái niệm về hàm ý ngôn ngữ (hàm ngôn) và ẩn nghĩa	13
1.6. Khái niệm về hoán dụ, ẩn dụ, biểu trưng và biểu tượng	13
1.6.1. Khái niệm về hoán dụ	13
1.6.2. Khái niệm về ẩn dụ	14
1.6.3. Khái niệm về biểu trưng và biểu tượng	15
1.7. Khái niệm về dự báo	21
1.8. Khái niệm văn hoá và một số đặc trưng văn hoá – dân tộc của ngôn ngữ và tư duy người Việt	22
1.8.1. Khái niệm văn hoá	22
1.8.2. Đặc trưng văn hoá và cội nguồn văn hoá	23
<i>Tiểu kết chương 1</i>	
<i>Chương 2: ĐẶC ĐIỂM HÌNH THỨC CỦA PHẦN MỞ ĐẦU MANG TÍNH DỰ BÁO</i>	33

2.1.	Phân loại hình thức về mặt ngữ pháp	33
2.1.1.	Phần mở đầu là từ	33
2.1.2.	Phần mở đầu là câu	41
2.2.	Phân loại hình thức về mặt phạm trù	42
2.2.1.	Phần mở đầu chỉ người	42
2.2.2.	Phần mở đầu chỉ vật	48
2.2.3.	Phần mở đầu là hiện tượng tự nhiên	52
2.3.	Phân loại câu theo mục đích phát ngôn	55
2.3.1.	Phần mở đầu là câu trần thuật	55
2.3.2.	Phần mở đầu là câu hỏi	56
2.3.3.	Phần mở đầu là câu cầu khiến	57
2.3.4.	Phần mở đầu là câu cảm	60
	<i>Tiểu kết chương 2</i>	63
	Chương 3: MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG VĂN HOÁ PHẢN ÁNH QUA PHẦN MỞ ĐẦU VÀ NHỮNG CÁCH THỨC TẠO NÊN TÍNH DỰ BÁO TRONG PHẦN MỞ ĐẦU	64
3.1.	Đặc trưng văn hoá người Việt phản ánh qua đoạn mở đầu	64
3.1.1.	Đoạn mở đầu phản ánh lịch sử	64
3.1.2.	Đoạn mở đầu phản ánh văn hoá qua lối nói vòng	72
3.2.	Những cách thức tạo nên tính dự báo trong phần mở đầu	79
3.2.1.	<i>Tính dự báo qua ẩn dụ và hoán dụ</i>	79
3.2.2.	<i>Tính dự báo qua biểu trưng</i>	88
3.2.3.	Tính dự báo qua kỹ xảo sử dụng ngôn từ	95
	<i>Tiểu kết chương 3</i>	100
	KẾT LUẬN	101
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Ca dao là một thể loại văn học dân gian do nhân dân lao động sáng tạo, chiếm tỷ lệ lớn trong kho tàng văn học dân gian nước ta. Ca dao là tiếng nói tâm tình của người lao động, biểu hiện thái độ, cảm xúc, đánh giá của con người trước những đối tượng, hiện tượng khác nhau của xã hội và thiên nhiên. Do đó, từ lâu, ca dao đã nhận được sự quan tâm của nhiều ngành khoa học xã hội khác nhau như Văn học, Văn hóa học, Ngôn ngữ học, Lịch sử... Riêng ở lĩnh vực Ngôn ngữ học ca dao đã sớm được nghiên cứu theo nhiều bình diện khác nhau như bình diện hình thức, bình diện nội dung, bình diện thi pháp, bình diện ẩn dụ v.v...

Cũng đã có một công trình nghiên cứu riêng biệt phần mở đầu của ca dao, đó là luận văn thạc sĩ của Võ Hữu Vân, có tên "Đặc điểm ngôn ngữ của phần mở đầu trong ca dao trữ tình Việt Nam". Trong một chương chính của công trình này, Chương 3: *Nội dung và quan hệ của phần mở đầu trong ca dao trữ tình*, trong phần III. Các loại quan hệ ngữ nghĩa của phần mở đầu với toàn bài ca dao, tác giả đã dẫn một ví dụ kèm với sự phân tích. Chúng tôi xin trích dẫn nguyên văn như sau:

(...) Trong mỗi quan hệ này, phần mở làm nhiệm vụ miêu tả, giới thiệu, định hướng cho việc phát triển ở phần nội dung lời ca.

Ví dụ:

Mùa xuân em đi chợ Hạ

Mua cá thu về chợ hầy còn đông

Ai nói với anh rằng em đã có chồng

Bực mình em đổ cá xuống sông, em về.

Lời ca dao được phát triển theo một hướng, phần mở đầu tạo chuyện để gợi hướng. Chủ đề cũng như giá trị bài thơ là ở phần nội dung lời ca. Hai câu mở đầu tuy có hơi gò ép, mòn sáo, ngược lại hai câu cuối hết sức hồn nhiên, chân chất và sống động. Bài ca dao rất ngắn nhưng phản ánh được một câu chuyện dài dòng, rắc rối, rất thực và rất quan trọng của người con gái.

Phần mở đầu lời ca là phần gợi hướng, có tính chất giới thiệu, tạo chuyện: Mùa xuân mùa ong đi tìm hoa lấy mật. Trai gái đi tìm nhau để tính chuyện trăm năm. Có lẽ cô gái ở đây cũng có khách quý đến chơi nhà nên cô đã đi chợ tìm loại cá ngon nhất (cá thu) và cô vội vàng về ngay khi chợ còn đông người.

Đến hai câu tiếp theo: cô gái chưa kịp mang cá về đến nhà thì khách quý đã bỏ đi vì nghe tin cô gái đã có chồng. Ở phần nội dung lời ca, câu chuyện diễn ra khẩn trương dồn dập và giàu kịch tính hơn. Trên đường đi chợ về, cô gái bắt gặp chàng trai và nghe cái tin thất thiệt như sét đánh ngang tai ấy. Không rõ chàng trai có ý định đi tìm cô gái để hỏi cho ra nhẽ về cái tin sét đánh ấy hay không nhưng qua lời truy vấn, hỏi vặn lại của cô gái, ta biết rõ anh ta đã chủ động hỏi cô chứ không phải bỏ đi một cách im lặng.

"Ai nói với anh, rằng em đã có chồng".

Cách khởi khá thẳng thắn, dữ dội, cách hỏi này chắc cô gái rất phần nộ nhưng cũng đầy niềm tự tin vào lòng thành thực. Hành động đổ cá xuống sông và bỏ về của cô gái càng phản ánh rõ hơn cái điều đó. Cô gái ở đây rất hồn nhiên, bộc trực và qua cách truy vấn của cô gái, chúng ta cũng gián tiếp nhận thấy ở chàng trai cũng có những nét tính cách tương tự. Chính vì cả hai người hồn nhiên, bộc trực và đang yêu mãnh liệt, đắm say cho nên câu chuyện của họ càng

thêm bốc lửa và đó là ngọn lửa của tình yêu làm cháy đi và tan rã tất cả những sự hiểu lầm, những lời dèm pha không đúng, để cho tình yêu được bộc lộ và bảo toàn nguyên vẹn cái lửa tình yêu.

Bài ca dao như một câu chuyện tình, có mở và có kết. Các diễn biến tâm trạng nhân vật được phát triển theo một hướng: từ phần mở đầu đến phần kết thúc lời ca.

Theo chúng tôi, trong bài ca dao trên, hoàn toàn không có chuyện "đi chợ", "mua cá" cũng như không hề có câu chuyện tình "bốc lửa" của chàng trai và cô gái mà tác giả đã phân tích. Trong phần mở đầu bài ca dao, đơn giản là tác giả dân gian nói về bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Hai câu còn lại, được xem là phần nội dung, nói về sự trong trắng, chưa chồng của người con gái. Như vậy, phải hiểu như thế nào về bài ca dao trên? Chúng tôi cho rằng cái đích mà bài ca dao muốn nói là *trạng thái trong trắng, chưa chồng của một người con gái và điều đó hiển nhiên như trời đất, như bốn mùa xuân hạ thu đông*. Nói cách khác, *phần mở đầu của bài ca dao đã hàm ẩn một sự dự báo về tính tất yếu của phần nội dung bài ca dao*.

Từ ví dụ trên, có thể nghĩ rằng trong kho tàng dân gian về ca dao dân ca Việt, sẽ không hiếm những bài ca dao dân ca mà ẩn dấu trong đó là những ẩn ý mà người xưa không muốn nói thẳng ra. Những ẩn ý đó, có lẽ, thường nằm ở ngay phần mở đầu của bài ca dao (đương nhiên không phải bài ca dao nào cũng có điều đó). Những ẩn ý đó nhiều khi được ngôn ngữ thể hiện rất rõ ràng song cũng có thể được che lấp bởi phương thức hoán dụ, ẩn dụ hoặc được che lấp bởi vỏ ngôn ngữ nào đó - sản phẩm của trí tuệ ông cha ta - mà người đọc - nếu không có một vốn kiến thức nhất định, sẽ không thể giải mã, nhận biết.

Với những suy nghĩ như vậy, chúng tôi quyết định sẽ tìm hiểu, nghiên cứu về những ẩn nghĩa nằm trong phần mở đầu bài ca dao với khao khát hiểu được phần nào trí tuệ của cha ông hun đúc qua cách thức cũng

như nội dung được ẩn giấu trong phần mở đầu. Chúng tôi gọi ẩn nghĩa đó là "*tính dự báo*". Và tên đề tài nghiên cứu là "*Tính dự báo trong phần mở đầu của ca dao người Việt*". Đó là lý do vì sao chúng tôi lựa chọn đề tài này.

2. Lịch sử vấn đề

Đã có nhiều công trình sưu tầm, nghiên cứu về ca dao. Công trình sưu tầm đồ sộ nhất phải kể đến cuốn "Tục ngữ, ca dao, dân ca" của Vũ Ngọc Phan. Nguyễn Xuân Kính trong "Thi pháp ca dao" (H., 1992) tập trung nghiên cứu về thi pháp, ngôn ngữ, kết cấu và một số biểu tượng trong ca dao. Công trình "Kho tàng ca dao người Việt" của Nguyễn Xuân Kính và Phan Đăng Nhật (Chủ biên) cùng nhóm biên soạn là một sự tuyển chọn, tập hợp các bài ca dao. Nhiều tác giả tên tuổi khác cũng có những bài nghiên cứu về từng khía cạnh của ca dao: Hoàng Tiến Tựu (1999) nghiên cứu về nội dung, nghệ thuật, kết cấu của ca dao. Bùi Mạnh Nhị (1999) nghiên cứu đặc trưng cấu trúc của bài ca dao. Đặng Văn Lung (1999) nghiên cứu nội dung phản ánh của ca dao. Trần Đình Sử (1998) nghiên cứu nhân vật, kết cấu, hệ thống hình ảnh và ngôn ngữ trong ca dao. Cao Huy Đình (1996) nghiên cứu lời đối đáp trong thơ trữ tình (ca dao). Mai Ngọc Chừ (1991) nghiên cứu ngôn ngữ ca dao. Hoàng Thị Kim Ngọc nghiên cứu về so sánh ẩn dụ trong ca dao (Luận án tiến sĩ). Đặc biệt, có hai tác giả nghiên cứu riêng biệt phần mở đầu bài ca dao là Đinh Gia Khánh "Nghiên cứu đặc điểm câu mở đầu trong thơ ca dân gian" (Thông báo khoa học - Văn học, ngôn ngữ, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, 1996) và Võ Hữu Vân "Đặc điểm ngôn ngữ của phần mở đầu trong ca dao trữ tình Việt Nam" (Luận văn thạc sĩ, Vinh, 2002). Nhìn chung, những sự nghiên cứu về ca dao mà chúng tôi điếm qua trên đây chủ yếu tập trung vào nội dung và cấu trúc hình thức nói chung của ca dao. Ngay cả trong hai công trình sau cùng có sự nghiên cứu riêng biệt về phần mở đầu thì ở cả hai công trình đó đều không đề cập đến